|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH ĐỒNG NAI**  Số: 109/KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc** *Đồng Nai, ngày 16 tháng 5 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến**

**trên địa bàn tỉnh năm 2022**

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Văn bản số 797/BTTTT-THH ngày 06/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn một số nhiệm vụ quan trọng thúc đẩy triển khai chuyển đổi số năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 16341/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2022 và Kế hoạch số 16342/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh về kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND tỉnh về phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022;

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh năm 2022, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Đẩy mạnh thực hiện rà soát, đơn giản hóa thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết, giảm phí, lệ phí thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi trên các phương tiện truy cập khác nhau.

- Tuyên truyền thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt hiệu quả cao; tiết kiệm được thời gian, công sức, chi phí phát sinh; công khai, minh bạch thông tin, nội dung giải quyết từng TTHC của các đơn vị.

- Nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến song song với chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn; gia tăng sự tin tưởng của người dân vào bộ máy hành chính nhà nước nói chung và quá trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ một cửa nói riêng.

**2. Yêu cầu**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương trong chỉ đạo thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin. Đồng thời, nghiên cứu rà soát, tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm lệ phí nếu thực hiện thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến.

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tập trung vào nhóm thủ tục liên quan đến doanh nghiệp hoặc các thủ tục có thành phần hồ sơ đơn giản, có tần suất giao dịch cao.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến phải thường xuyên, liên tục, thông tin dễ tiếp cận và hiệu quả đối với từng đối tượng, tiết kiệm, tránh hình thức. Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT).

**II. NỘI DUNG, MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

**1.1 Mục tiêu**

- 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; 100% các dịch vụ công trực tuyến có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến các hồ sơ thủ tục hành chính đạt tối thiểu 20% tại cấp Sở.

- 30% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

- 30% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong năm 2022 đạt tối thiểu 30% tại cấp tỉnh, đưa vào khai thác kết quả số hóa phục vụ cải cách thủ tục hành chính bắt đầu từ ngày 01/6/2022.

**1.2. Nhiệm vụ**

- Thường xuyên rà soát và cung cấp 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 3, 4.

- Tiếp tục thực hiện thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua tin nhắn SMS để thông báo cho người dân biết tiến độ giải quyết hồ sơ, thực hiện nghĩa vụ tài chính khi thực hiện TTHC, đảm bảo hiệu quả, chính xác; khai thác hiệu quả Cổng Hành chính công tỉnh trên Zalo để cung cấp tiện ích tra cứu thủ tục hành chính và tình trạng hồ sơ, khảo sát ý kiến người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát, hoàn thiện quy trình tiếp nhận, luân chuyển xử lý hồ sơ thủ tục hành chính gắn với số hóa theo quy định, tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo điều kiện triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính chậm nhất là ngày 01/6/2022 đối với thủ tục hành chính thuộc phạm vi tiếp nhận của các sở, ban, ngành; từ ngày 01/12/2022 đối với thủ tục hành chính thuộc phạm vi tiếp nhận của UBND các huyện, thành phố.

- Tiếp tục thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bảo hiểm xã hội, đất đai, hộ tịch với Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.

**2. Tuyên truyền thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT**

**2.1 Mục tiêu**

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 60% tại cấp sở, 50% tại cấp huyện và 30% tại cấp xã.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 60% tại cấp sở, 20% tại cấp huyện và 5% tại cấp xã.

- 100% Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT.

**2.2. Nhiệm vụ**

- Xây dựng chuyên mục, tin, bài, phim ngắn, video clip, thông tin dưới dạng đồ họa hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để đăng tải, tuyên truyền trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nền tảng công nghệ số trên mạng xã hội Facebook, Zalo...

- Tuyên truyền qua các pa-nô, băng-rôn, tranh cổ động, màn hình điện tử, dịch vụ SMS… trong thực hiện tuyên truyền về hiệu quả, lợi ích trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Đề xuất các giải pháp hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh; trong đó chú trọng các giải pháp về truyền thông, hướng dẫn, giảm thời gian giải quyết, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm phí, lệ phí khi thực hiện TTHC theo hình thức trực tuyến…, tập trung vào các nhóm thủ tục như cấp phép xây dựng, đăng ký khai sinh…

- Thường xuyên tập huấn cán bộ, công chức, viên chức thực hiện sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến. Đồng thời, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, hàng năm xây dựng kế hoạch, kinh phí tuyên truyền trình cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố**

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch này và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Thực hiện rà soát, chuẩn hóa và đề xuất bổ sung đối với các dịch vụ công đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 của ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý theo quy định tại Phụ lục X, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện kiểm thử các thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, địa phương trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; trên cơ sở trải nghiệm thực tế, các đơn vị kịp thời đề xuất UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông điều chỉnh, sửa đổi các bước nộp hồ sơ, đảm bảo tính khoa học, dễ thực hiện nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, góp phần nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp tham gia khai thác và sử dụng hiệu quả các DVCTT do cơ quan, đơn vị, địa phương mình thực hiện.

- UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở cấp huyện, cấp xã tổ chức biên tập nội dung thông tin, tuyên truyền về hướng dẫn sử dụng, hiệu quả và lợi ích của việc sử dụng các DVCTT phù hợp với địa phương mình; đăng, phát qua hệ thống loa truyền thanh xã, phường, thị trấn, ấp, tổ dân phố, khu dân cư… vào thời điểm thích hợp. Hàng năm, bố trí ngân sách địa phương để tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên địa bàn.

- Thực hiện báo cáo lồng ghép trong báo cáo cải cách hành chính định kỳ.

**2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

- Phát triển, hoàn thiện Cổng dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia và các bộ, ngành, địa phương để cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4. Mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau bao gồm các thiết bị di động thông minh để người dân, doanh nghiệp được lựa chọn về dịch vụ, thuận tiện, phù hợp nhất.

- Xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử tỉnh trên cơ sở nâng cấp, phát triển trên hạ tầng hiện có của tỉnh. Tổ chức kết nối và chia sẻ dữ liệu số giữa Kho quản lý dữ liệu điện tử tỉnh với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác nhằm đảm bảo thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo các quy định và yêu cầu về công tác văn thư, lưu trữ theo Luật Lưu trữ và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Tổ chức tập huấn quy trình số hóa và thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Thực hiện kết nối, khai thác hiệu quả các dịch vụ cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; đặc biệt là kết nối, khai thác triệt để dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia để cung cấp hiệu quả các DVCTT mức độ 3, 4, giảm thiểu giấy tờ khi người dân và doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công.

- Thực hiện kết nối Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ chính phủ số của Bộ Thông tin và Truyền thông để đánh giá, đo lường, công bố trực tuyến, mức độ, chất lượng cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; từ đó, tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh có biện pháp để cải tiến, nâng cao chất lượng cung cấp DVCTT.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, đánh giá tình hình thực hiện, định kỳ báo cáo lồng ghép trong báo cáo kết quả xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

**3. Văn phòng UBND tỉnh**

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử của các cơ quan, đơn vị đảm bảo các quy trình giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa; phối hợp các sở, ngành thực hiện rà soát các dịch vụ công đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đưa dữ liệu lên Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân giao tại Kế hoạch này.

**4**. **Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương**

Triển khai các nội dung thông tin, tuyên truyền; thực hiện các chuyên mục tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân và doanh nghiệp tham gia khai thác và sử dụng hiệu quả các DVCTT do cơ quan hành chính của tỉnh cung cấp.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét giải quyết hoặc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp và kịp thời./.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Sơn Hùng** |